TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2021/QĐST- DS.	*Lục Ngạn, ngày 10 tháng 11 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 157; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 116; 158; 175; 176; 221; 385; 468; 500 BLDS.

Căn cứ vào Điều 97; 99; 104; 105; 125; 128; 135; 166; 167; 169; 170; 179; 188 Luật đất đai năm 2013.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án "Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất" thụ lý số: 47/2021/TLST- DS, ngày 07 tháng 05 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Lăng Thị S, sinh năm 1963.

- Địa chỉ: Thanh Văn 2, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, Bắc Giang.

(Bà Lăng Thị S uỷ quyền cho anh Lục Văn Quý theo văn bản uỷ quyền ngày 11/6/2021).

* Bị đơn:

1/ Cam Văn M, sinh năm 1975.

2/ Bùi Thị H, sinh năm 1985.

- Đều trú tại: Thôn Nòn, Thanh Sơn, Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

(Anh Cam Văn M, chị Bùi Thị H uỷ quyền cho anh Cam Văn Quý theo văn bản uỷ quyền ngày 03/8/2021).

3/ Cam Văn Bảo, sinh năm 1980.

- Trú tại: Thanh Văn 2, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

* Người có quyền nghĩa vụ liên quan:

1/ Lục Văn Cường, sinh năm 1989.

2/ Lục Văn Chiến, sinh năm 2000.

3/ Lục Văn Thắng, sinh năm 1998.

4/ Lục Thị hạnh, sinh năm 2002.

- Đều trú tại: Thanh Văn 2, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

(Anh Cường, anh Chiến, anh Thắng, chị Hạnh đều uỷ quyền cho anh Lục Văn Quý theo văn bản uỷ quyền ngày 11/6/2021).

5/ Cam Văn Quý, sinh năm 1984.

6/ Hoàng Thị Thương, sinh năm 1986.

- Đều trú tại: Thôn Nòn, Thanh Sơn, Sơn Động, Bắc Giang.

(Chị Hoàng Thị Thương uỷ quyền cho anh Cam Văn Quý theo văn bản uỷ quyền ngày 19/10/2021).

7/ Hoàng Thị Lím, sinh năm 1983.

8/ Cam Ngọc Lan, sinh năm 1949.

10/ Cam Thị Hồng Nguyệt, sinh năm 2005.

- Đều trú tại: Thanh Văn 2, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

(Chị Lím, ông Lan, chị Nguyệt uỷ quyền cho anh Cam Văn Bảo theo văn bản uỷ quyền ngày 11/10/2021).

11/ UBND huyện Lục Ngạn do ông Mai Văn Dương là dại diện theo uỷ quyền (Theo văn bản uỷ quyền ngày 13/8/2021).

12/ UBND xã Tân Hoa do ông Ngô Văn Quyền là đại diện theo uỷ quyền (Theo văn bản uỷ quyền ngày 07/9/2021).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Giao cho bà Lăng Thị S do ông Lục Văn Quý là đại diện theo uỷ quyền được sở hữu và sử dụng tổng diện tích = 20.713,2 m2 đất rừng sản xuất (nằm trong GCNQSD đất số: 00338/QSDĐ/583/QĐ-UB ngày 23/11/1999 mang tên hộ Cam Văn M, Bùi Thị H theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số: 51, quyển số: 01, ký ngày 20/10/2011

Trong đó có:

+ 13663,2m2 đất rừng sản xuất tại thửa số 391, tờ số 22.

+ 7050m2 đất rừng sản xuất tại thửa số 395, tờ bản đồ số 22.

Bà Lăng Thị S được sở hữu và sử dụng 76 cây vải và toàn bộ cây cối, tài sản khác trên diện tích đất rừng sản xuất là 20.713,2m2.

2.2. Bà Lăng Thị S do ông Lục Văn Quý là đại diện theo uỷ quyền có nghĩa vụ thanh toán cho anh Cam Văn Bảo số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Thời hạn thanh toán: 17/11/2021 (Dương lịch).

2.3. Sau khi bà Lăng Thị S do ông Lục Văn Quý là đại diện theo uỷ quyền thanh toán xong số tiền 20.000.000 đồng thi bà Lăng Thị S có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp GCNQSD đất theo quy định.

3. Án phí: Áp dụng Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bà Lăng Thị S phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận bà Lăng Thị S đã nộp 1.800.000 đồng theo biên lai thu số: 0010295 ngày 6/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

Trả lại bà Lăng Thị S 1.650.000 đồng.

4. Chi phí xem xét thẩm định: Tổng số tiền chi phí xem xét, thẩm định là 6.700.000 đồng. Bà Lăng Thị S do ông Lục Văn Quý là đại diện theo uỷ quyền, anh Cam Văn M, chị Bùi Thị H do anh Cam Văn Quý là đại diện theo uỷ quyền và anh Cam Văn Bảo thoả thuận bà Lăng Thị S nhận chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định. Bà Lăng Thị S đã nộp đủ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

(Phần đất bà Lăng Thị S được giao có sơ đồ đo đạc chỉnh lý thửa đất số 391,395 tờ bản đồ số 22 và phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất kèm theo).

5. Cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào Quyết định này của Toà án để làm thủ tục cấp GCNQSD đất cho bà Lăng Thị S.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành án không đầy đủ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tiền trên số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- CCTHADS huyện Lục Ngạn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN